

Số: 542/KH-PGDĐT

Yên Mỹ, ngày 14 tháng 9 năm 2017

HƯỚNG DẪN

Thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2017 - 2018

Căn cứ Chỉ thị số 2699/CT-BGDĐT ngày 08/8/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2017 – 2018 của ngành giáo dục; Chỉ thị số 10/CT-CTUBND ngày 17/8/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Hưng Yên về việc thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2017-2018 của ngành Giáo dục và Đào tạo tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ các quy định hiện hành, các văn bản hướng dẫn của Bộ GD-ĐT và Sở GD-ĐT về kiểm định chất lượng giáo dục trường mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông và thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 1469/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 11/9/2017 của Sở GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định CLGD năm học 2017 - 2018; căn cứ tình hình thực tiễn, Phòng GD&ĐT Yên Mỹ xây dựng hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2017-2018 như sau:

A. NHỮNG NHIỆM VỤ CHUNG

1. Tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị lần thứ Tám, Ban chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; Chương trình hành động số 30-CTr/TU ngày 20/3/2014 của Tỉnh ủy Hưng Yên, Kế hoạch số 63/KH-UBND ngày 19/5/2014 của UBND tỉnh Hưng Yên thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh ủy về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục, đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế; chuẩn bị các điều kiện để triển khai tổ chức tốt Kỳ thi THPT quốc gia năm 2018.

2. Đẩy mạnh công tác Khảo thí và KĐCLGD các cơ sở giáo dục; tăng cường công tác tự đánh giá, đánh giá ngoài, cải tiến nâng cao chất lượng giáo dục.

3. Chú trọng bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác khảo thí và kiểm định CLGD tại mỗi đơn vị trường học.

4. Tổ chức các kỳ thi năm học 2017-2018 đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng Quy chế: Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện; Kỳ thi khảo sát chất lượng học kỳ theo đề chung ở một số môn đối với THCS; các Kỳ khảo sát chất lượng học sinh lớp 9 theo đề chung của Sở GDĐT. Thực hiện tốt việc xét công nhận tốt nghiệp THCS; xét hoàn thành chương trình tiểu học đối với học sinh lớp 5; xét tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học và tuyển sinh vào lớp 6 THCS. Tham gia việc tổ chức kỳ thi THPT quốc gia trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của Bộ và của Sở.

5. Tiếp tục từng bước xây dựng và khai thác có hiệu quả ngân hàng đề thi, thư viện câu hỏi, bài tập dùng cho các kì thi, kiểm tra thường xuyên, định kỳ, học kỳ; khai thác sử dụng có hiệu quả hệ thống phương tiện kỹ thuật, phần mềm phục vụ cho công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục.

6. Tăng cường hiệu quả quản lí và triển khai công tác tự đánh giá; đăng kí đánh giá ngoài đối với một số cơ sở giáo dục ở cả bậc mầm non, tiểu học và trung học cơ sở trên địa bàn huyện.

7. Quản lý chặt chẽ việc cấp phát các văn bằng, chứng chỉ theo đúng Quy chế và các văn bản hướng dẫn về quản lý cấp phát văn bằng, chứng chỉ.

B. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

I. Củng cố và xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên làm công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

- Các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở phân công lãnh đạo phụ trách, phân công cán bộ, giáo viên có năng lực làm công tác khảo thí và kiểm định CLGD.

- Phòng GDĐT huyện tiếp tục thực hiện củng cố, xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên có năng lực, chuyên trách về công tác khảo thí và kiểm định CLGD; tổ chức các hội thảo, hội nghị chuyên đề về công tác khảo thí hoặc kiểm định CLGD.

- Thực hiện nghiêm túc việc cử đúng, đủ cán bộ dự bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ khảo thí và kiểm định CLGD theo quy định. Tổ chức tập huấn lại, chia sẻ các nội dung tập huấn tại cơ sở giáo dục theo hướng thiết thực, hiệu quả, đảm bảo đầy đủ các nội dung và phù hợp với thực tiễn tại mỗi đơn vị.

II. Công tác khảo thí và đánh giá chất lượng giáo dục

1. Công tác đánh giá chất lượng

- Chỉ đạo chặt chẽ, nghiêm túc công tác kiểm tra, đánh giá học sinh theo định hướng phát triển năng lực và dựa trên các văn bản hiện hành quy định kiểm tra đánh giá học sinh của các bậc học.

- Chỉ đạo thực hiện khảo sát chất lượng học sinh lớp 9 THCS theo đề chung của Sở GDĐT, dự kiến có 03 đợt thi (cuối Tháng 10/2017; đầu học kỳ II và cuối học kỳ II).

- Chỉ đạo thi khảo sát chất lượng học kỳ đối với lớp 9 theo đề chung của Phòng GDĐT. Trong đó, học kỳ I thi các môn Toán, Ngữ văn và Tiếng Anh; học kỳ II thi các môn Toán, Ngữ văn và Bài thi tổng hợp gồm tổ hợp các môn KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), KHXH (Lịch sử, Địa lí, GDCD) và Tiếng Anh.

- Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới kiểm tra, đánh giá. Khai thác có hiệu quả phần mềm xây dựng và quản lí ngân hàng, thư viện đề thi, đề kiểm tra.

- Triển khai các chương trình đánh giá quốc gia, quốc tế theo hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

2. Tổ chức các kỳ thi, kiểm tra

Chỉ đạo và tổ chức các kỳ thi, kiểm tra đảm bảo an toàn, nghiêm túc, đúng quy chế, đảm bảo khách quan, công bằng theo định hướng đánh giá năng lực của học sinh.

2.1. Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện đối với học sinh THCS:

- Thực hiện vận dụng theo Quy chế thi và hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

- Tiếp tục cải tiến việc thi chọn và bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi cấp huyện, có giải pháp phù hợp trong công tác quản lí, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng và số lượng học sinh đạt giải tại kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh. Trường THCS Đoàn Thị Điểm lập kế hoạch, triển khai thực hiện bồi dưỡng cho đội tuyển dự thi chọn học sinh giỏi cấp huyện.

- Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện đối với THCS, dự kiến thực hiện thành hai đợt:

Đợt 1: Thi chọn học sinh giỏi các môn Vật lí, Hóa học, Sinh học, Lịch sử, Địa lí, Giải toán trên máy tính cầm tay môn Toán 9 và sát hạch đội dự tuyển học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh đối với lớp 9.

- Thời gian thi Đợt 1 (dự kiến): Từ ngày 18-20/12/2017.

- Địa điểm: Trường THCS Đoàn Thị Điểm.

Đợt 2: Thi chọn học sinh giỏi các môn Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh đối với các lớp 6,7,8.

- Thời gian thi Đợt 2 (dự kiến): Từ ngày 05-07/4/2018.

- Địa điểm: Trường THCS Đoàn Thị Điểm.

2.2. Tham dự kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh:

- Kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp tỉnh đối với học sinh lớp 9 cấp THCS: Dự kiến thi vào thời điểm tháng 3/2018;
- Thời gian, địa điểm thi chính thức: Theo kế hoạch của Sở GDĐT (Phòng GDĐT sẽ thông báo sau).

2.3. Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2018-2019:

- Thực hiện đổi mới trong công tác tổ chức thi theo hướng tạo thuận lợi cho thí sinh dự thi, tăng cường tính khách quan, chính xác, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

- Các trường THCS có trách nhiệm chuẩn bị tâm lý tư tưởng, kiến thức kỹ năng cho học sinh, hoàn thiện hồ sơ, dữ liệu đăng ký thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2017-2018 đối với những học sinh tốt nghiệp tại đơn vị.

- Các bài thi tại Kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT (không chuyên) năm học 2018-2019 gồm: Bài thi Toán (hình thức: 50 % trắc nghiệm, 50% tự luận); Bài thi Ngữ văn (tự luận) và Bài thi tổng hợp gồm tổ hợp các môn KHTN (Vật lí, Hóa học, Sinh học), KHXH (Lịch sử, Địa lí, GDCD) và Tiếng Anh (hình thức: trắc nghiệm 100%).

- Thời gian thi (dự kiến): Tháng 6/2018.

3. Xét hoàn thành chương trình tiểu học, xét công nhận tốt nghiệp THCS; tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học và lớp 6 THCS năm học 2018-2019

- Các trường tiểu học triển khai và tổ chức thực hiện việc xét hoàn thành chương trình tiểu học đối với học sinh lớp 5, bàn giao hồ sơ của học sinh về các trường THCS; thực hiện tuyển sinh học sinh vào lớp 1 năm học 2018-2019 bảo đảm đúng Quy chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành; các trường mầm non công lập thuộc địa bàn các xã, thị trấn có trách nhiệm bàn giao hồ sơ hoàn thành chương trình mầm non của trẻ 5 tuổi về các trường tiểu học theo đúng phân vùng tuyển sinh.

- Các trường THCS triển khai và tổ chức thực hiện xét công nhận tốt nghiệp THCS năm 2018; tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2018-2019 bảo đảm đúng Quy chế và các văn bản hướng dẫn hiện hành.

- Nội dung tuyển sinh vào lớp 6 năm học 2018-2019 đối với Trường THCS Đoàn Thị Điểm, căn cứ chỉ đạo của Sở GD-ĐT và của UBND huyện, phòng GDĐT sẽ có kế hoạch và hướng dẫn riêng.

- Kết quả xét công nhận học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học; công nhận học sinh tốt nghiệp THCS; tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học, lớp 6 THCS

phải đảm bảo khách quan, trung thực, công bằng, phản ánh đúng năng lực của học sinh trên cơ sở quy định hiện hành.

- Thời gian xét và công nhận tốt nghiệp THCS: Xong trước ngày 05/6/2018.
- Thời gian xét hoàn thành chương trình tiểu học: Xong trước ngày 22/5/2018.
- Thời gian xét tuyển sinh vào lớp 6 THCS: Xong trước ngày 20/6/2018.
- Thời gian xét tuyển sinh vào lớp 1 tiểu học: Xong trước ngày 10/8/2018.
- Thời gian bàn giao hồ sơ của trẻ hoàn thành chương trình lớp 5 tuổi từ trường mầm non về các trường tiểu học: Thực hiện từ ngày 20 – 30/5/2017.
- Các trường THCS dự kiến đề xuất danh sách các thành viên trong Hội đồng xét công nhận tốt nghiệp và Hội đồng tuyển sinh vào lớp 6 của đơn vị gửi về bộ phận khảo thí của Phòng trước ngày 10/5/2018.
- Hiệu trưởng các trường tiểu học ra quyết định thành lập Hội đồng xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học và Hội đồng tuyển sinh vào lớp 1 của đơn vị gửi về bộ phận khảo thí của Phòng trước ngày 15/5/2018.

III. Công tác kiểm định chất lượng giáo dục và cấp phát văn bằng, chứng chỉ

1. Công tác tự đánh giá:

Hiệu trưởng các đơn vị trường học cần tăng cường quán triệt nhận thức trong đơn vị về vai trò, ý nghĩa của công tác tự đánh giá; coi trọng đúng mức và đẩy mạnh việc triển khai công tác tự đánh giá theo hướng thiết thực, hiệu quả, sáng tạo, thực chất, đặc biệt là việc đề ra và thực hiện các giải pháp cải tiến chất lượng, khắc phục điểm yếu.

a) Hội đồng tự đánh giá:

Hiệu trưởng nhà trường rà soát và quyết định việc thành lập (củng cố, kiện toàn, nếu có) hội đồng tự đánh giá của đơn vị mình. Thành phần (Hiệu trưởng làm chủ tịch hội đồng), chức năng, nhiệm vụ của hội đồng tự đánh giá quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BGDĐT ngày 07/8/2014 (đối với trường mầm non) và Thông tư số 42/2012/TT-BGDĐT ngày 23/11/2012 (đối với cơ sở giáo dục phổ thông, thường xuyên) của Bộ trưởng Bộ GD-ĐT. Hội đồng tự đánh giá làm việc theo nguyên tắc thảo luận và thống nhất. Định kỳ, xem xét, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ của hội đồng, các thành viên trong hội đồng. Hội đồng tự đánh giá xây dựng kế hoạch thực hiện tự đánh giá chi tiết, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng tổ công tác, tới từng thành viên trong Hội đồng; có mốc thời gian hoàn thành nhiệm vụ của từng tổ công tác, từng cá nhân trong Hội đồng một cách rõ ràng.

b) Xây dựng kế hoạch đánh giá:

Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch triển khai và tổ chức thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở. Trong đó, chú ý đến công tác hướng dẫn, giám sát, hoạt động tự đánh giá và sử dụng phần mềm tự đánh giá tại mỗi đơn vị nhà trường. Kết quả thực hiện công tác kiểm định chất lượng giáo dục của mỗi đơn vị nhà trường là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ và xem xét thi đua cuối năm học của các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

Trong năm học 2017-2018, ở mỗi bậc học có ít nhất 03 (ba) đơn vị trường được đánh giá ngoài, cụ thể như sau:

Học kỳ I: Mầm non Tân Việt, Mầm non Việt Cường, Tiểu học Yên Phú II, Tiểu học Trung Hòa II, THCS Đồng Than.

Học kỳ II: Mầm non Trung Hòa, Tiểu học TT Yên Mỹ I, THCS Trung Hòa, THCS Yên Hòa.

Các cơ sở giáo dục chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện tự đánh giá.

Các cơ sở giáo dục đã hoàn thành tự đánh giá 01 chu kỳ (chu kỳ 01 hoặc chu kỳ 02), có kế hoạch tự đánh giá chu kỳ tiếp theo.

Xây dựng kế hoạch tự đánh giá, lưu ý một số nội dung sau:

- Mục đích, phạm vi tự đánh giá;
- Phân công nhiệm vụ các thành viên hội đồng tự đánh giá;
- Nội dung, thời gian thực hiện tự đánh giá;
- Tập huấn thực hiện tự đánh giá;
- Nguồn lực thực hiện tự đánh giá.

Định kỳ, xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch; điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp, khả thi.

c) Thu thập hồ sơ, minh chứng:

Căn cứ yêu cầu các chỉ số của các tiêu chí trong các tiêu chuẩn, các nhà trường thường xuyên cập nhật, thu thập các minh chứng phục vụ hoạt động tự đánh giá.

Minh chứng được thu thập từ hồ sơ lưu trữ của cơ sở giáo dục, các cơ quan liên quan; kết quả khảo sát, điều tra, phỏng vấn, quan sát các hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục.

Minh chứng thu thập được cần xử lý (phân tích, tổng hợp) trước khi làm căn cứ hoặc minh họa cho việc đánh giá các tiêu chí và các nhận định, kết luận trong báo cáo tự đánh giá.

Sắp xếp minh chứng khoa học, theo trật tự nhất định, phù hợp với yêu cầu của các chỉ số, các tiêu chí trong các tiêu chuẩn (01 chu kỳ).

Mã hóa minh chứng đúng công thức đã quy định: [Hn-a-bc-de].

Minh chứng đã mã hóa được lập thành danh mục minh chứng theo đúng quy định. Những minh chứng đang sử dụng cho công tác quản lý, công tác dạy và học thì lưu trữ, bảo quản tại nơi sử dụng, nhưng phải có bảng ghi cụ thể để thuận tiện cho việc tra cứu, tìm kiếm.

Những minh chứng phức tạp, công kênh (hệ thống hồ sơ, sổ sách; các văn bản, tài liệu có số lượng lớn; các hiện vật,...) thì lập các biểu bảng tổng hợp, thống kê các dữ liệu, số liệu để thuận tiện cho việc sử dụng.

Chú ý: - Mỗi minh chứng chỉ được mã hóa một lần; minh chứng dùng cho nhiều tiêu chuẩn, tiêu chí thì mang ký hiệu của tiêu chuẩn, tiêu chí được sử dụng lần thứ nhất;

- Thu thập, cập nhật các minh chứng thường xuyên, liên tục từng năm học, chu kỳ.

d) Đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí

Hội đồng tự đánh giá xem xét, thảo luận, đánh giá mức độ đạt được của từng tiêu chí trong các tiêu chuẩn của cơ sở giáo dục (01 chu kỳ).

Trước khi đánh giá 01 tiêu chí, cần xử lý (phân tích, tổng hợp) minh chứng theo yêu cầu các chỉ số trong tiêu chí.

Mỗi tiêu chí có 03 chỉ số (a, b, c). Tiêu chí được đánh giá đạt khi tất cả các chỉ số trong tiêu chí đạt. Chỉ số được đánh giá đạt khi tất cả các yêu cầu của chỉ số đạt.

Đánh giá 01 tiêu chí, cần xác định rõ yêu cầu của các chỉ số trong tiêu chí; xem xét kỹ yếu tố “đầu vào” và “đầu ra”; xem xét cụ thể qua từng năm học thuộc chu kỳ, trong đó chú ý năm học cuối cùng.

Đánh giá chỉ số đạt hoặc không đạt, có minh chứng minh họa.

Kết quả đánh giá mức độ đạt được của 01 tiêu chí được thể hiện trên 01 phiếu đánh giá tiêu chí (mẫu quy định của Bộ GD-ĐT), trong đó lưu ý một số nội dung sau:

- Mô tả hiện trạng: Mô tả hiện trạng của cơ sở giáo dục theo yêu cầu của các chỉ số trong tiêu chí; kèm theo mã minh chứng minh họa.

- Điểm mạnh: Nêu điểm mạnh cơ bản, nổi bật của cơ sở giáo dục trong việc đáp ứng các yêu cầu của các chỉ số trong tiêu chí.

- Điểm yếu: Nêu điểm yếu cơ bản, nổi bật của cơ sở giáo dục trong việc đáp ứng các yêu cầu của các chỉ số trong tiêu chí, đồng thời giải thích rõ nguyên nhân của những điểm yếu đó.

- Kế hoạch cải tiến chất lượng: Thể hiện rõ việc phát huy điểm mạnh, khắc phục điểm yếu, trong đó chú ý sự phù hợp, tính khả thi.

- Tự đánh giá: Xác định rõ từng chỉ số (a, b, c) đạt hoặc không đạt, tiêu chí đạt hoặc không đạt.

Hết năm học 2017-2018:

- Các cơ sở giáo dục thực hiện tự đánh giá 01 chu kỳ (giai đoạn từ năm học 2013-2014 đến hết năm học 2017-2018), có đầy đủ số lượng, đảm bảo chất lượng các phiếu đánh giá tiêu chí theo quy định.

- Các cơ sở giáo dục đã hoàn thành tự đánh giá 01 chu kỳ, đã được đánh giá ngoài và công nhận (chu kỳ 01 hoặc chu kỳ 02).

Trên cơ sở kết quả đánh giá các tiêu chí (ghi trong các phiếu đánh giá tiêu chí; đã điều chỉnh sau đánh giá ngoài, nếu có), với các minh chứng thu thập được, hội đồng tự đánh giá: xem xét, đánh giá việc thực hiện cải tiến nâng cao chất lượng, kết quả đạt được ở từng tiêu chí; xem xét, điều chỉnh (nếu có) kế hoạch cải tiến chất lượng của từng tiêu chí cho phù hợp, khả thi.

Chú ý: - Đảm bảo tiến độ thực hiện tự đánh giá; thực hiện đánh giá thực trạng các điều kiện đảm bảo chất lượng và chất lượng giáo dục của cơ sở giáo dục; chú trọng việc xây dựng kế hoạch cải tiến chất lượng phù hợp, khả thi.

- Các nhận định, kết luận đánh giá tiêu chí từng năm học là cơ sở để đánh giá tiêu chí trong 01 chu kỳ, đánh giá chung từng tiêu chuẩn và đánh giá chung cơ sở giáo dục.

e) Báo cáo tự đánh giá

Hết năm học 2017-2018, các cơ sở giáo dục hoàn thành tự đánh giá 01 chu kỳ (giai đoạn từ năm học 2013-2014 đến hết năm học 2017-2018), có báo cáo tự đánh giá.

Báo cáo tự đánh giá của cơ sở giáo dục được trình bày dưới dạng một bản báo cáo theo mẫu quy định của Bộ GD-ĐT, trong đó lưu ý một số nội dung sau:

- 1) Báo cáo thể hiện kết quả tự đánh giá 01 chu kỳ;
- 2) Nội dung báo cáo ngắn gọn, rõ ràng, mạch lạc; các nhận định, kết luận đánh giá trong báo cáo phải có minh chứng minh họa (đồng bộ với đánh giá tiêu chí).

3) Báo cáo được trình bày theo thứ tự sau (không quá 80 trang giấy khổ A4, không kể phụ lục):

- Trang bìa;
- Mục lục;
- Danh mục các chữ viết tắt (nếu có);
- Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá (đồng bộ với kết quả đánh giá các tiêu chí);
- Phần I: Cơ sở dữ liệu (đầy đủ dữ liệu quy định; chú ý tính chính xác, sự đồng bộ của dữ liệu).

- Phần II: Tự đánh giá (đồng bộ với kết quả đánh giá các tiêu chí; có kết luận chung đánh giá từng tiêu chuẩn; kết luận chung đánh giá cơ sở giáo dục phải có đủ thông tin sau: số lượng và tỉ lệ % chỉ số đạt và không đạt; số lượng và tỉ lệ % tiêu chí đạt và không đạt; cấp độ chất lượng giáo dục đạt được).

- Phần III: Phụ lục (kèm theo các số liệu, bảng biểu tổng hợp, thống kê; danh mục mã minh chứng, hình vẽ, bản đồ, băng, đĩa...).

4) Lấy ý kiến góp ý của cán bộ, giáo viên và nhân viên của cơ sở giáo dục về dự thảo báo cáo tự đánh giá; hội đồng tự đánh giá nghiên cứu, tiếp thu các ý kiến và hoàn thiện dự thảo báo cáo tự đánh giá; hiệu trưởng, giám đốc cơ sở giáo dục xem xét, ký duyệt báo cáo tự đánh giá sau khi đã được hội đồng tự đánh giá thông qua.

5) Công bố báo cáo tự đánh giá trên website của cơ sở giáo dục.

f) Lưu trữ hồ sơ tự đánh giá

Các cơ sở giáo dục bảo quản, lưu trữ và sử dụng hồ sơ tự đánh giá theo quy định hiện hành.

- Quyết định thành lập hội đồng tự đánh giá;
- Kế hoạch tự đánh giá;
- Các phiếu đánh giá tiêu chí;
- Báo cáo tự đánh giá;
- Các minh chứng;
- Các văn bản liên quan đến tự đánh giá.

g) Ứng dụng công nghệ thông tin trong tự đánh giá

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong tự đánh giá. Khuyến khích các cơ sở giáo dục ứng dụng các phần mềm nhằm thực hiện có chất lượng và hiệu quả tự đánh giá (điều hành, quản lý; cập nhật thông tin, dữ liệu; lưu trữ hồ sơ...).

100% các đơn vị trường học thực hiện ứng dụng CNTT vào công tác tự kiểm định chất lượng bằng việc sử dụng tài khoản của đơn vị trên phần mềm KĐCLGD. 100% các đơn vị trường mầm non, tiểu học và THCS trên địa bàn toàn huyện hoàn thành tự đánh giá năm học 2017-2018 ngay tại thời điểm cuối năm học (có đủ hồ sơ, minh chứng và cập nhật đầy đủ dữ liệu trên phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục).

2. Công tác đánh giá ngoài

Tiếp tục tăng cường đánh giá ngoài các cơ sở giáo dục.

Thời gian đánh giá ngoài, đăng ký đánh giá ngoài, cơ sở giáo dục được đánh giá ngoài như đã hướng dẫn tại Công văn số 1287/SGDĐT-KTKĐCLGD ngày 03/8/2017 của Sở GD-ĐT về việc thực hiện KĐCLGD cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên.

Tiếp tục nâng cao chất lượng đánh giá ngoài.

- Khảo sát, đánh giá và xác định mức độ cơ sở giáo dục đáp ứng yêu cầu của các tiêu chí trong các tiêu chuẩn;

- Tư vấn, khuyến nghị các biện pháp đảm bảo và nâng cao chất lượng giáo dục đối với cơ sở giáo dục;

- Ứng dụng phần mềm trong đánh giá ngoài.

Phòng GD-ĐT lưu ý một số nội dung sau:

- Các cơ sở giáo dục (được đánh giá ngoài trong năm học) chuẩn bị chu đáo hồ sơ tự đánh giá.

- Các cán bộ được điều động đánh giá ngoài (đã hoàn thành chương trình đào tạo, đã được tập huấn về đánh giá ngoài do Bộ GD-ĐT tổ chức) thường xuyên có ý thức việc tự học, tự bồi dưỡng đáp ứng yêu cầu đổi mới.

- Các đơn vị (có cán bộ được điều động đánh giá ngoài), tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ đánh giá ngoài hoàn thành tốt nhiệm vụ.

3. Công tác cấp phát văn bằng

Tiếp tục thực hiện tốt việc quản lý, cấp phát bằng tốt nghiệp trung học cơ sở và các chứng chỉ bồi dưỡng theo thẩm quyền được phân cấp đảm bảo đúng quy chế được quy định tại Thông tư 19/2015/TT-BGDĐT ngày 08/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

C. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. Đối với các đơn vị nhà trường

- Các đơn vị trường học tích cực đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới kiểm tra, đánh giá; trong công tác tự đánh giá của mỗi đơn vị nhà

trường. Khai thác có hiệu quả phần mềm kiểm định chất lượng giáo dục; phần mềm xây dựng và quản lí ngân hàng, thư viện đề thi, đề kiểm tra.

- Thực hiện nghiêm túc việc ra đề thi, đề kiểm tra định kỳ từ một tiết trở lên theo đúng trình tự các bước xây dựng một đề thi, đề kiểm tra ở tất cả các môn đã được triển khai trong những năm học trước. Triệt để áp dụng ma trận đề kiểm tra và các thành tựu khoa học về đánh giá trong biên soạn đề thi, đề kiểm tra; thực hiện biên soạn đề thi, đề kiểm tra phải đảm bảo nguyên tắc bảo mật. Nội dung đề thi, đề kiểm tra phải bảo đảm tính chính xác, khoa học; bảo đảm các đề kiểm tra định kỳ từ một tiết trở lên phải thống nhất về nội dung, phạm vi kiến thức và mức độ trong cùng một môn học, cùng một khối lớp, bám sát theo chuẩn kiến thức, kỹ năng của từng bộ môn; khuyến khích việc ra đề kiểm tra định kỳ theo hướng mở ở tất cả các mức độ nhận thức, các khối lớp, đặc biệt là các môn khoa học xã hội.

- Công tác coi thi, chấm thi phải bảo đảm an toàn, nghiêm túc, trung thực; kết quả bài thi, bài kiểm tra phải phản ánh đúng chất lượng, năng lực của học sinh.

- Trong mỗi đơn vị trường học, chọn những CB, GV có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ tốt, có phẩm chất tư cách tốt, thành thạo vi tính làm công tác KT&KĐCLGD.

- Phân công cán bộ, giáo viên có năng lực chuyên môn tốt thực hiện biên soạn bộ đề thi đề xuất nộp về phòng GDĐT (qua bộ phận bộ phận KT-KĐCLGD), nội dung cụ thể theo phụ lục đính kèm.

- Các đơn vị trường học chủ động xây dựng kế hoạch cụ thể; tổ chức triển khai thực hiện tốt nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2017-2018, có định hướng cho những năm học tiếp theo. Thực hiện chế độ nộp báo cáo kết quả thực hiện định kỳ và đột xuất về phòng GDĐT đúng thời gian quy định.

Các cơ sở giáo dục thực hiện nhiệm vụ KĐCLGD năm học 2017-2018 theo các nội dung nêu trên; thực hiện báo cáo định kỳ (đột xuất, nếu có) đúng quy định. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, các đơn vị kịp thời báo cáo Phòng GD-ĐT để được giải đáp.

2. Đối với phòng Giáo dục và Đào tạo

- Bộ phận khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục của Phòng phối kết hợp với bộ phận chuyên môn thực hiện xây dựng, bổ sung và dần hoàn thiện kho ngân hàng đề thi khảo sát chất lượng học kỳ, đề thi chọn học sinh giỏi đối với bậc THCS.

- Chuẩn bị tốt các điều kiện để thực hiện biên soạn, in sao đề cho kỳ thi chọn học sinh giỏi cấp huyện, đề kiểm tra khảo sát chất lượng học kỳ (đối với khối lớp 9) đảm bảo tính bảo mật, an toàn, chính xác, khoa học; tổ chức coi thi, chấm thi, phúc khảo bài thi đảm bảo chính xác, khách quan, công bằng.

- Chủ động xây dựng kế hoạch phối kết hợp với bộ phận thanh tra, bộ phận chuyên môn của Phòng kiểm tra việc thực hiện công tác khảo thí, kiểm định chất lượng giáo dục thông qua các đợt kiểm tra chuyên ngành và kiểm tra đột xuất tại các đơn vị trường học.

- Phòng GDĐT xây dựng văn bản hướng dẫn, chỉ đạo các trường mầm non, tiểu học, THCS trong toàn huyện thực hiện nhiệm vụ khảo thí và kiểm định chất lượng năm học 2017-2018. Thực hiện tổng hợp báo cáo về nội dung khảo thí và kiểm định chất lượng trên toàn huyện nộp về Sở GDĐT theo quy định.

Trên đây là Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục năm học 2017-2018, phòng GDĐT đề nghị các trường mầm non, tiểu học, THCS trong toàn huyện nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc cần báo cáo về phòng GDĐT (qua bộ phận Khảo thí và Kiểm định chất lượng giáo dục, Đ/c Đỗ Văn Hải ĐT: 0983963395) để được hướng dẫn và kịp thời giải quyết./.

Nơi nhận:

- Sở GDĐT (để báo cáo);
- LĐ, chuyên viên PGDĐT (để chỉ đạo);
- Các trường MN, TH, THCS (để thực hiện);
- Lưu: VT, KTKĐCLGD.

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Thị Thắm